

# Đổi mới phương pháp rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm ở Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

**Đào Thị Cẩm Nhung**

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội  
Đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy,  
Hà Nội, Việt Nam  
Email: thanhleulis68@gmail.com

**TÓM TẮT:** Rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm là một trong những chức năng cơ bản, trọng tâm của ngành đào tạo giáo viên. Để hoạt động này đạt hiệu quả thì không thể chỉ dựa vào những biện pháp truyền thống và dựa trên kinh nghiệm mà đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải nghiên cứu ứng dụng các phương pháp rèn luyện kĩ năng dạy học mang tính tích cực, hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo. Bài viết tập trung làm rõ vấn đề cơ bản về kĩ năng dạy học, điều tra thực trạng về việc rèn luyện kĩ năng dạy học của sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội trên nhóm kĩ năng dạy học chung. Trên cơ sở đó, đề xuất một số biện pháp rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Trong các biện pháp đó, tác giả đề cập đến việc vận dụng phương pháp dạy học vi mô nhằm rèn luyện tích cực kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm.

**TỪ KHÓA:** Kĩ năng dạy học; sinh viên sư phạm; dạy học vi mô.

→ Nhận bài 07/3/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 20/3/2019 → Duyệt đăng 25/4/2019.

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, các khoa sư phạm, các trường sư phạm trong cả nước nói chung, hệ sư phạm của Trường Đại học Ngoại ngữ (ĐHNN) - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) nói riêng đã có nhiều đổi mới về nội dung, chương trình, phương pháp dạy học (PPDH) góp phần tích cực vào quá trình đổi mới nền giáo dục của nước nhà. Rèn luyện kĩ năng dạy học (KNDH) là một trong những nội dung của chương trình đào tạo của các khoa, trường sư phạm. Đây là một hoạt động cơ bản để hình thành và phát triển KN nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm (SVSP), là nhân tố quyết định chất lượng giảng dạy của giáo viên trong nhà trường phổ thông.

Rèn luyện KNDH cho SVSP đã từ lâu không phải là vấn đề nghiên cứu mới mẻ nhưng các giải pháp để nâng cao chất lượng rèn luyện KNDH cho SVSP vẫn còn mang tính “lỗi mòn” chưa hiệu quả. Vì vậy, nghiên cứu vấn đề “Vận dụng phương pháp Micro-teaching để rèn luyện KNDH cho SVSP của Trường ĐHNN - ĐHQGHN” đang có tính cấp thiết. Bài viết tập trung phân tích thực trạng rèn luyện KNDH của SVSP Trường ĐHNN - ĐHQGHN, trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp rèn luyện KNDH cho SVSP của Trường ĐHNN - ĐHQGHN.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Kĩ năng dạy học

Trong cuốn sách của M.J. Lakshmi [1; tr.64-65] trích dẫn nhiều định nghĩa về KNDH. Học viện đào tạo giáo viên châu Á định nghĩa: “KNDH là những hoạt động giảng dạy đặc biệt của giáo viên có ảnh hưởng tới những thay đổi tích

cực trong thái độ của học sinh (HS)”. Brown (1975) định nghĩa: “KNDH là một tập hợp liên quan đến các hoạt động dạy học hay cách ứng xử được giáo viên thực hiện nhằm mục đích làm cho HS dễ dàng hơn trong quá trình học tập”. Mc Intyre và White định nghĩa: “KNDH là một tập hợp các cách ứng xử của giáo viên trong môi trường lớp học tương tác hướng tới việc thực hiện thành công các mục tiêu dạy học”. Kế thừa các khái niệm trên và dựa vào đặc điểm lao động sư phạm của giáo viên, có thể định nghĩa: KNDH là khả năng vận dụng tri thức và kĩ năng (KN) của người giáo viên một cách sáng tạo vào tổ chức hoạt động học tập của học sinh (HS) nhằm đạt mục tiêu dạy học.

### 2.2. Phân loại kĩ năng dạy học

Có nhiều cách khác nhau để phân loại KNDH. Có thể kể ra một số cách phân loại KNDH của các tác giả [2; tr.65-69]. Alen và Ryans(1969) ở Trường Đại học Standford (Hoa Kỳ) đưa ra hệ thống phân loại gồm các KN đó là: Mở bài, kích thích sự thay đổi, thuyết trình, im lặng và hành động phi ngôn ngữ, kích thích sự tham gia của HS, đưa ra câu hỏi, nhận xét câu hỏi, đưa ra câu hỏi khó, đưa ra các ví dụ minh họa, lập kế hoạch, tổng kết bài. Ran Babu (2007) đưa ra hệ thống gồm các KN: Xác định mục tiêu bài học, giới thiệu bài học, củng cố, chứng minh, kích thích sự thay đổi, minh họa bằng các ví dụ, sử dụng bảng viết, lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học, phương tiện dạy học.

Các KNDH được các nhà giáo dục nêu ra ở trên chủ yếu là hệ thống KN chung cho mọi giáo viên. Để xác định KNDH cho giáo viên giảng dạy một môn học cần xác định những KNDH chung và KNDH đặc thù.

Dưới góc độ người nghiên cứu, chúng tôi tập trung vào vấn đề rèn luyện KNDH chung cho SVSP của Trường ĐHNH – ĐHQGHN.

Các KNDH chung này sắp xếp theo tiến trình của một giờ học cụ thể. Cách sắp xếp này giúp SV dễ xác định nhiệm vụ của bản thân khi triển khai một tiết học Ngoại ngữ. Hệ thống KNDH cụ thể để SVSP Ngoại ngữ cần được rèn luyện, đó là:

Lập kế hoạch dạy học	Thực hiện kế hoạch dạy học
KN viết mục tiêu cho bài học	KN diễn đạt ngôn ngữ
KN lựa chọn PP, kĩ thuật dạy học	KN mở đầu bài học,
KN lựa chọn phương tiện dạy học	KN tổ chức hoạt động nhóm cho HS học
KN lựa chọn hình thức tổ chức dạy học	KN sử dụng câu hỏi
	KN tích hợp các nội dung giáo dục trong hoạt động dạy học
	KN giao tiếp sư phạm
	KN quản lí lớp

### 2.3. Rèn luyện kĩ năng dạy học

Rèn luyện trong từ điển Tiếng Việt là “*Luyện tập nhiều trong thực tế để đạt tới những phẩm chất hay trình độ vững vàng thông thạo*” [3, tr.856]. Rèn luyện được hiểu là việc lặp lại nhiều lần một hoạt động nhằm biến tri thức của chủ thể hoạt động thành KN, kĩ xảo tương ứng với hoạt động đó. *Rèn luyện KNDH được hiểu là quá trình giảng viên tổ chức, hướng dẫn để SVSP thực hiện nhiều lần các hoạt động dạy học đa dạng nhằm biến những tri thức về nghiệp vụ sư phạm thành KN, kĩ xảo nghề nghiệp.*

Quá trình rèn luyện KNDH cho sinh viên (SV) nằm trong quá trình dạy học. Quá trình này chủ yếu hướng dẫn SV thực hành các thao tác kĩ thuật trên cơ sở họ đã được trang bị về mặt lí thuyết, rèn luyện KNDH được biểu hiện rõ nhất khi tiến hành trong thực tiễn, trong kiến tập, thực tập sư phạm.

Theo quan điểm chung của các nhà Tâm lí học hoạt động [4, tr.116-117] thì KN được hình thành qua ba giai đoạn như sau: *Thứ nhất: Nhận thức mục đích, kế hoạch hành động; Thứ hai: Làm thử; Thứ ba: Luyện tập.*

### 2.4. Thực trạng rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm ở Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

#### 2.4.1. Hoạt động rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Trong quá trình đào tạo, khoa Ngoại ngữ của Trường ĐHNH - ĐHQGHN đã sử dụng các hình thức rèn luyện KNDH thông qua các học phần có liên quan như giáo học pháp bộ môn, giáo dục học.

- *Hình thức thứ nhất:* Hình thức truyền thống. Cho SV lên dạy thử trong khoảng 5 - 7 phút một đoạn ngắn giáo án.

Giảng viên nhận xét ưu, nhược điểm các KNDH mà SV đã sử dụng. Việc dạy thử của SV xuất hiện ở các môn nghiệp vụ sư phạm như Giáo dục học, Giáo học pháp bộ môn. Cơ hội mỗi SV được dạy nhiều lần và được củng cố các KNDH là rất hiếm.

- *Hình thức thứ hai:* Một số SV thâm nhập thực tế ở trường phổ thông bằng cách đi thực tế như làm phóng sự, tham quan các trường phổ thông. Hình thức này không rèn luyện KNDH cho SV vì số lượng SV đi thực tế là rất ít. SV lưu lại ở trường phổ thông từ vài tiếng đến một tuần. Với khoảng thời gian ít ỏi như vậy, SV chỉ có khả năng quan sát các KNDH trong các giờ dạy của giáo viên phổ thông.

- *Hình thức thứ ba:* SV năm thứ tư xuống trường phổ thông thực tập trong sáu tuần .

#### 2.4.2. Hoạt động tự rèn luyện kĩ năng dạy học của sinh viên sư phạm của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội

Chúng tôi đã tiến hành điều tra trên 120 SV ở các khoa tiếng Anh, tiếng Nhật, tiếng Pháp, tiếng Trung chuyên ngành Sư phạm của Trường ĐHNH - ĐHQGHN. Thời gian điều tra là đầu học kì 2 năm học 2018 - 2019. Đối tượng chọn điều tra là SV năm thứ ba vì các em đã có đủ điều kiện: Đã học xong các môn nghiệp vụ sư phạm như Tâm lí, Giáo dục học và đang học Giáo học pháp bộ môn. Các em đang chuẩn bị tâm thế để năm thứ tư xuống trường phổ thông thực tập.

Nội dung điều tra được thể hiện trong các mục dưới đây.

a. *Mức độ kĩ năng dạy học hiện tại của sinh viên sư phạm Trường ĐHNH - ĐHQGHN*

Để điều tra chính xác mức độ KNDH của SVSP Ngoại ngữ năm thứ ba vào thời điểm đầu học kì 2 năm học 2018 -2019. Chúng tôi đã chia hệ thống KNDH chung thành ba nhóm KN như sau:

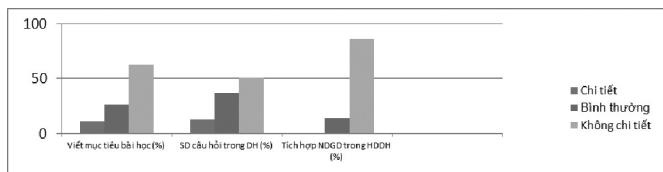
- *Nhóm một:* Gồm KN viết mục tiêu bài học; KN sử dụng câu hỏi trong quá trình dạy học; KN tích hợp nội dung giáo dục trong hoạt động dạy học. Yêu cầu SV tự đánh giá mức độ KN theo ba mức:

Mức tốt: SV thể hiện nhóm KN một *chi tiết*; Mức bình thường; Mức không tốt: SV thể hiện KN trong nhóm một *không chi tiết*.

- *Nhóm hai:* Nhóm gồm ba KNDH: KN diễn đạt ngôn ngữ, KN giao tiếp sư phạm, KN mở bài. Ở nhóm thứ hai yêu cầu SV tự đánh giá mức độ KN theo ba mức:

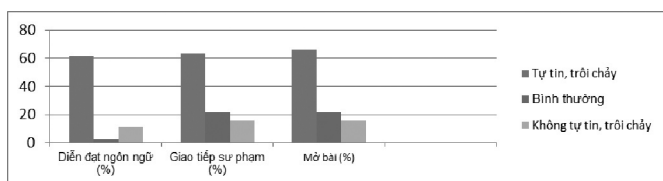
Mức tốt: SV thực hiện KN trong nhóm hai *tự tin, trôi chảy*; Mức bình thường; Mức không tốt: SV thực hiện KN trong nhóm hai *không tự tin, trôi chảy*.

- *Nhóm ba:* Gồm KN sử dụng kĩ thuật và PPDH, KN sử dụng phương tiện dạy học, KN tổ chức nhóm cho HS trong dạy học, KN phối hợp các hình thức tổ chức dạy học. Yêu cầu SV tự đánh giá mức độ KN theo ba mức: Mức tốt: SV thực hiện KN trong nhóm ba *thành thạo*; Mức bình thường; Mức không tốt: SV thực hiện KN trong nhóm ba *không thành thạo*. Kết quả khảo sát mức độ KN của SVSP Ngoại ngữ ở nhóm KNDH thứ nhất ở Biểu đồ 1.



Biểu đồ 1: SVSP Trường ĐHNH – ĐHQGHN tự đánh giá mức độ KN (Viết mục tiêu bài học, sử dụng câu hỏi trong dạy học, tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học)

Quan sát Biểu đồ 1, chúng tôi nhận thấy trình độ KN của SVSP yếu kém ở nhóm KNDH một. SVSP Ngoại ngữ đạt mức tốt chỉ có ở hai KN: *Viết mục tiêu bài học* và *sử dụng câu hỏi*. Với tỉ lệ thấp lần lượt là 11% và 13%. Ở KN *tích hợp nội dung giáo dục* trong dạy học không có em nào đạt mức tốt. Ngược lại, SV ở mức *không tốt* chiếm tỉ lệ cao ở cả ba KN. Cụ thể là có tới 83,8% không tốt ở KN *tích hợp nội dung giáo dục* trong dạy học, 60,7% không tốt ở KN *viết mục tiêu bài học*, 50,9% không tốt ở KN *sử dụng câu hỏi trong dạy học*. Đối với SV, đây là những KNDH rất khó, khi hướng dẫn SV rèn luyện đòi hỏi giáo viên và cán bộ hướng dẫn phải có năng lực sư phạm vững vàng. Kết quả khảo sát mức độ KN của SVSP Ngoại ngữ ở nhóm KNDH thứ hai ở Biểu đồ 2.

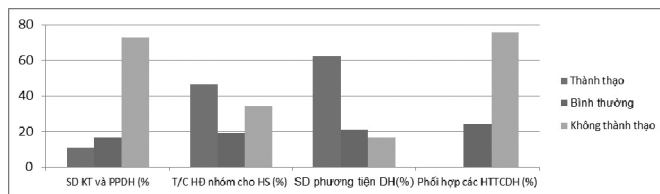


Biểu đồ 2: SVSP Trường ĐHNH – ĐHQGHN tự đánh giá mức độ KN (diễn đạt ngôn ngữ, giao tiếp sư phạm, mở bài)

Kết quả biểu diễn ở Biểu đồ 2 cho thấy, diễn đạt ngôn ngữ, giao tiếp sư phạm, mở bài của SVSP Ngoại ngữ đồng loạt ở mức tốt, cụ thể là KN diễn đạt ngôn ngữ: 61,7%; KN giao tiếp sư phạm: 63,1%; KN mở bài: 65,8%. Nguyên nhân dẫn đến những KN ở nhóm 2 có kết quả tốt là do các KNDH này được lồng ghép, gắn liền với các học phần mang tính đặc thù của chuyên ngành ngoại ngữ. Hằng ngày, SV đều được luyện tập trên lớp KN giao tiếp, KN diễn đạt ngôn ngữ. Tuy nhiên, vẫn có một số lượng nhỏ SV tự đánh giá bản thân không tốt về nhóm KNDH này. Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết, các em chưa tự tin, năng lực diễn đạt, giao tiếp còn hạn chế. Giáo viên cần có biện pháp cụ thể để nâng cao KNDH ở nhóm này cho các em.

Kết quả khảo sát mức độ KN của SVSP Ngoại ngữ ở nhóm KNDH thứ ba được miêu tả ở Biểu đồ 3.

Dữ liệu được biểu diễn trên Biểu đồ 3 cho phép đưa ra một số nhận định sau: SVSP Ngoại ngữ đạt mức tốt chỉ ở ba trên bốn KNDH. Kỹ năng phối hợp các hình thức tổ chức DH không có em nào đạt mức tốt. Đạt mức tốt với tỉ lệ SV cao nhất (62,2%) là KN sử dụng phương tiện dạy học, đứng tiếp theo là 46,7% SV đạt mức tốt ở KN tổ chức hoạt động nhóm cho HS. Ngược lại có hai KNDH, SV tự đánh giá ở mức không tốt đó là KN sử dụng kỹ thuật, PPDH và KN

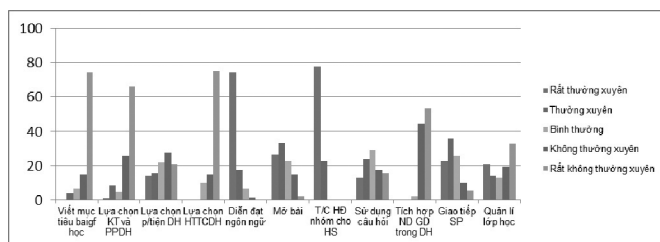


Biểu đồ 3: SVSP Trường ĐHNH – ĐHQGHN tự đánh giá mức độ KN (Sử dụng kỹ thuật và PPDH, tổ chức hoạt động nhóm cho SV, sử dụng phương tiện dạy học, phối hợp các hình thức tổ chức dạy học)

phối hợp các hình thức tổ chức dạy học chiếm tỉ lệ tương đối cao lần lượt là 62,5% và 75,8%.

Nhìn chung, mức độ KNDH của SVSP Ngoại ngữ qua tự đánh giá phân bố ở cả ba mức tốt, bình thường, không tốt. Mức tốt tập trung ở các KN sau: *Diễn đạt ngôn ngữ*, *giao tiếp sư phạm*, *mở bài*, *sử dụng phương tiện dạy học* và *tổ chức hoạt động nhóm cho HS*. Mức không tốt chiếm phần lớn ở các KN được gọi là khó: KN *viết mục tiêu bài giảng*, KN *sử dụng câu hỏi trong dạy học*. KN *tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học*, KN *sử dụng kỹ thuật, PPDH*, KN *phối hợp các hình thức tổ chức dạy học*. Đội ngũ giảng viên nghiệp vụ và giáo học pháp của Trường ĐHNH – ĐHQGHN cần quan tâm đến tình hình thực trạng này để đề ra biện pháp rèn luyện nhằm nâng cao KNDH cho SVSP Ngoại ngữ.

b. Mức độ “thường xuyên” được rèn luyện kỹ năng dạy học của SV sư phạm Trường ĐHNH – ĐHQGHN (xem Biểu đồ 4)



Biểu đồ 4: Mức độ “thường xuyên” được rèn luyện KNDH của SVSP Trường ĐHNH – ĐHQGHN

Dữ liệu biểu diễn trên Biểu đồ 4 cho thấy:

- Việc rèn luyện “thường xuyên” KNDH cho SVSP của Trường ĐHNH - ĐHQGHN được SV đánh giá không đồng đều. Số lượng KNDH được đánh giá rèn luyện *thường xuyên* và *rất thường xuyên* ít hơn số lượng KNDH mà SV đánh giá rèn luyện *không thường xuyên* và *rất không thường xuyên*.

Có hai KNDH được SVSP đánh giá là rèn luyện *rất thường xuyên* đó là *tổ chức hoạt động nhóm cho HS* và *diễn đạt ngôn ngữ*. Hai KNDH này được đánh giá như vậy là có cơ sở thực tiễn: Hầu như môn học nào SV cũng tổ chức học theo nhóm. Mặt khác, chuyên môn của SVSP của Trường ĐHNH là học về ngôn ngữ nên KN diễn đạt ngôn ngữ là yêu cầu cơ bản đối với người học.

SV đánh giá các KNDH như *mở bài*, *giao tiếp sư phạm* được rèn luyện một cách *thường xuyên*.



Nhìn chung, những KNDH đạt thứ hạng cao về mức độ được rèn luyện *thường xuyên* và *rất thường xuyên* liên quan khá chặt chẽ với những học phần ngoại ngữ mà SV đã và đang học tập. Do vậy, những KNDH kể trên của SVSP được rèn luyện thường xuyên một cách ngẫu nhiên.

Một điểm nổi bật nhất khiến chúng tôi rất quan tâm, đó là có tới 74- 75% SV đánh giá KN *viết mục tiêu bài học* và KN *lựa chọn hình thức tổ chức DH rất không thường xuyên* rèn luyện. 65% SV đánh giá KN *lựa chọn kĩ thuật và phương pháp DH rất không thường xuyên* rèn luyện. Ngoài ra, KN *tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học* chiếm 97% số SV được điều tra đánh giá ở hai mức *không thường xuyên* và *rất không thường xuyên* rèn luyện. Điều đáng lo ngại những KNDH này là những KN quan trọng, thiết yếu để quyết định chất lượng một giờ lên lớp của giáo viên thì gần như không được rèn luyện thường xuyên.

*c. Các hình thức rèn luyện kĩ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Trường ĐHNH – ĐHQGHN*

Bảng 1 cho thấy: 100% SVSP của Trường ĐHNH không được rèn luyện KNDH thông qua hình thức *kiến tập ở trường phổ thông*. Điều này phù hợp với thực tế ở Trường ĐHNH – ĐHQGHN là: SV không được kiến tập ở trường phổ thông. Việc rèn luyện KNDH cho SV phụ thuộc vào hai hình thức còn lại.

- Có tới 100% SV xác nhận được rèn luyện KNDH bằng hình thức *thông qua các học phần mà SV được học*. Nhưng KNDH mà SV được rèn luyện bằng hình thức này không đồng đều, có sự chênh lệch lớn về mức độ rèn luyện của các KN.

Đồng loạt SV được điều tra cho rằng các KN *“Diễn đạt ngôn ngữ”*, *“Tổ chức hoạt động nhóm cho HS”*, *“Lựa chọn phương tiện dạy học”* được rèn luyện chủ yếu thông qua *các học phần SV được học*. Đây là con số rất lạc quan. Một

số KNDH cũng được rèn luyện tương đối nhiều trên lớp như *“Giao tiếp sư phạm”* chiếm 85,8%, *“Mở bài”* chiếm 81,7%, *“Sử dụng câu hỏi”* chiếm 66,7% tổng số SV được điều tra. Do đặc thù là SV học ngôn ngữ nước ngoài nên những KNDH nêu trên được rèn luyện nhiều ở trên lớp là điều tất yếu.

Tuy nhiên, hình thức *“Thông qua các học phần học SV được học”* rèn luyện cho SVSP quá ít ở những KNDH “khó” như: *“Tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học”* (22,5%), *“Viết mục tiêu bài học”* (26,7%), *“Quản lí lớp học”* (30,8%), *“Lựa chọn hình thức tổ chức dạy học”* (42,5%), *“Lựa chọn kĩ thuật, PPDH”* (63,3%).

Nhìn chung, các giảng viên Trường ĐHNH đã tích cực rèn luyện KNDH cho SV *thông qua các học phần* mình đảm nhiệm, nhưng phiến diện. Các KN liên quan nhiều với học phần thì chú trọng rèn luyện hơn. Các KNDH “khó”, ít rèn luyện cho SV dẫn đến đánh giá của SV về việc rèn luyện các KN “khó” này *không thường xuyên* và *rất không thường xuyên* (Biểu đồ 2), dẫn đến hậu quả các em kém *hiểu biết và nhận diện* yếu kém các KNDH này (Biểu đồ 1).

Số liệu của hình thức *tự rèn luyện* cho thấy những KNDH mà SV được rèn luyện nhiều trên lớp thì về nhà các em *tự rèn luyện* nhiều hơn. Cụ thể là các KN *“Diễn đạt ngôn ngữ”*, *“Tổ chức hoạt động nhóm”*, *“Lựa chọn phương tiện”*, *“Giao tiếp sư phạm”*, *“mở bài”*. Nguyên nhân là những KNDH vừa nêu trên là phương tiện để các em lĩnh hội kiến thức của ngành học ngoại ngữ nên SV bắt buộc phải rèn luyện. Ngược lại, những KNDH không được chú trọng rèn luyện trên lớp như: *“Viết mục tiêu bài học”*, *“Lựa chọn kĩ thuật và PPDH”*, *“Tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học”*, *“Quản lí lớp”* thì ngoài giờ lên lớp, SV cũng không tự rèn luyện.

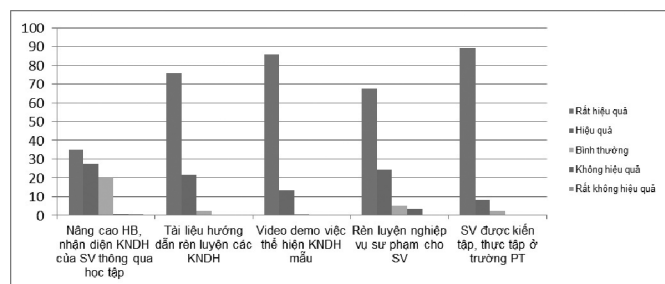
*d. Mức độ hiệu quả của các biện pháp rèn luyện kĩ*

**Bảng 1: Các hình thức rèn luyện KNDH cho SVSP ở Trường ĐHNH-ĐHQGHN**

TT	KN	Các hình thức rèn luyện KN (%)		
		Thông qua các học phần SV được học	Kiến tập ở trường phổ thông	Tự rèn luyện
1	Viết mục tiêu bài học	26,7	0	10
2	Lựa chọn kĩ thuật và PPDH	63,3	0	19,2
3	Lựa chọn phương tiện dạy học	95,8	0	8,3
4	Lựa chọn hình thức tổ chức dạy học	42,5	0	2,5
5	Diễn đạt ngôn ngữ	100	0	65
6	Mở bài	81,7	0	65
7	Tổ chức hoạt động nhóm cho HS	100	0	75,8
8	Sử dụng câu hỏi	66,7	0	26,7
9	Tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học	22,5	0	4,2
10	Giao tiếp sư phạm	85,8	0	72,5
11	Quản lí lớp học	30,8	0	11,7

## *năng dạy học cho sinh viên sư phạm của Trường ĐHNH – ĐHQGHN*

Yêu cầu SV đánh giá mức độ *hiệu quả* của các biện pháp rèn luyện KNDH theo 5 mức: Rất hiệu quả, hiệu quả, bình thường, không hiệu quả, rất không hiệu quả. Kết quả đánh giá thể hiện ở Biểu đồ 5.



*Biểu đồ 5: Mức độ hiệu quả của các biện pháp rèn luyện KNDH cho SVSP Trường ĐHNH - ĐHQGHN*

Quan sát Biểu đồ 5 cho thấy: Các biện pháp có thể sử dụng để rèn luyện KNDH cho SVSP của Trường ĐHNH – ĐHQGHN đều được SV đánh giá là *hiệu quả* và *rất hiệu quả*. Nổi bật nhất là biện pháp: *SV kiến tập ở trường phổ thông*. Biện pháp này được SV đánh giá ở mức *rất hiệu quả* với tỉ lệ 89% tổng số SV được điều tra. Qua phỏng vấn, SV cho rằng: Xuống trường phổ thông, các em có cơ hội “cọ sát” với người thật, việc thật của môi trường các em sẽ hội nhập trong tương lai, được quan sát sự phối hợp khéo léo các KNDH của những giáo viên tiền bối. Điều đó giúp SV lĩnh hội những thao tác, hành vi của hoạt động dạy học nhanh và chính xác. Nhưng biện pháp này lại không được sử dụng ở Trường ĐHNH – ĐHQGHN.

Các biện pháp như *trình chiếu video, phát tài liệu hướng dẫn* và *rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên* đều chiếm tỉ lệ cao SV đánh giá ở mức *rất hiệu quả*. SV chia sẻ rằng: Những biện pháp này có sự chỉ dẫn cụ thể. Trong quá trình rèn luyện mà sai thì có thể nhìn mẫu để sửa lại. Hơn nữa, các biện pháp này thích hợp cho việc tự rèn luyện KNDH của SVSP Trường ĐHNH – ĐHQGHN.

Đáng chú ý là biện pháp *nâng cao sự hiểu biết và nhận diện KNDH thông qua việc SV học các môn học* lại chỉ được đánh giá ở mức *hiệu quả* không bằng các biện pháp khác. SV cho rằng: Nâng cao hiểu biết và nhận diện KNDH qua các môn học khó hơn là thông qua các biện pháp khác.

## **2.5. Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội**

### **2.5.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về việc rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Mục tiêu:** Nâng cao hiểu biết, nhận diện đúng những KNDH chung cũng như KNDH chuyên ngành; Nâng cao nhận thức của SVSP về vai trò của hoạt động rèn luyện KNDH với nghề nghiệp trong tương lai của bản thân các em; Giảng viên cần nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện các KNDH cho SVSP và trách nhiệm của giảng viên trong việc rèn luyện đó; Cần cân đối hợp lý giữa kiến

thức lí thuyết và KN thực hành trong các học phần nghiệp vụ sư phạm.

**Nội dung:** Thông qua các giờ dạy học của các môn nghiệp vụ sư phạm (Tâm lí học, Giáo dục học, Giáo học pháp bộ môn), giảng viên giáo dục cho SVSP ý thức nghề nghiệp, tầm quan trọng của KNDH đối với nghề giáo viên trong tương lai. Từ đó SV sẽ có động lực để học tập và rèn luyện. Giảng viên cung cấp đầy đủ nội dung kiến thức của KNDH, quy trình rèn luyện KNDH cho SVSP. Trên cơ sở đó các em có định hướng đúng và rõ ràng trong quá trình rèn luyện của bản thân.

**Điều kiện thực hiện:** Giáo viên rèn luyện KNDH cho SVSP theo đúng quy trình, có trách nhiệm, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động rèn luyện KNDH; SV cần tích cực chủ động rèn luyện KNDH.

Nhà trường cần trang bị cơ sở, vật chất, tạo điều kiện tốt nhất để hoạt động rèn luyện KNDH cho SVSP đạt hiệu quả cao. Nội dung rèn luyện cần được chọn lọc đáp ứng yêu cầu thực tiễn dạy học.

### **2.5.2. Biện pháp 2: Chú trọng dạy mẫu trong quy trình rèn luyện kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Mục tiêu:** Dạy mẫu và hướng dẫn SV dạy theo mẫu, rèn luyện được nhiều KNDH, SVSP biết cách phối hợp nhiều KNDH trong một giờ dạy; Dạy mẫu là hình thức rèn luyện KNDH cho SVSP chân thực nhất.

**Nội dung:** Xác định các KNDH khó, quan trọng cần dạy mẫu như KN sử dụng câu hỏi, KN viết mục tiêu bài học, KN tích hợp nội dung giáo dục trong dạy học, KN lựa chọn kĩ thuật và PPDH, KN quản lí lớp; Tổ chức cho SVSP dạy lại theo mẫu, khuyến khích SV sáng tạo, linh hoạt trong quá trình dạy lại theo mẫu, tránh dập khuôn máy móc; Kiểm tra, giám sát, sửa sai cho SV; Mời giáo viên dạy giỏi ở trường phổ thông dạy mẫu cho SVSP.

**Điều kiện thực hiện:** Giờ dạy phải hay, KNDH phải chuẩn xác; Giáo viên dạy mẫu phải thuần thục, nhuần nhuyễn các KNDH trong giờ dạy mẫu.

### **2.5.3. Biện pháp 3: Phối hợp với nhà trường phổ thông để sinh viên sư phạm được kiến tập, thực tập**

Nhà trường, giảng viên cần phối hợp chặt chẽ với nhà trường phổ thông để SVSP được thăm trường, được quan sát, được dự giờ, được tìm hiểu các KNDH; Phối hợp với nhà trường phổ thông xây dựng chương trình rèn luyện KNDH cho phù hợp; Đánh giá quá trình rèn luyện KNDH của SVSP ở trường phổ thông.

### **2.5.4. Biện pháp 4: Vận dụng phương pháp dạy học vi mô để rèn luyện kỹ năng sư phạm cho sinh viên sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Mục tiêu:** Theo “Tập huấn dạy và học tích cực và sử dụng thiết bị dạy học” - Dự án Việt – Bỉ (2006) [2] Dạy học vi mô thực chất là dạy học, trong đó sự phức tạp của lớp học bình thường đã được làm đơn giản hóa đi để tập trung huấn luyện SVSP hoàn thành những bài tập đặc biệt về KN, đồng

thời cho phép tăng cường giám sát thực hành và sự đóng góp những ý kiến phản hồi được kịp thời.

### Quy trình của PPDH vi mô:

- **Soạn giáo án:** SVSP lựa chọn nội dung và các KN cần rèn luyện, sau đó soạn một kế hoạch dạy học theo một trình tự hợp lí mà có thể thể hiện được tối đa các thành phần của một năng lực nào đó.

- **Giảng dạy:** SV tiến hành dạy một bài học nhỏ theo kế hoạch đã chuẩn bị trước. Giờ học diễn ra có sự tham dự của giảng viên hướng dẫn và các SV khác, các SV này đóng vai trò vừa là người dự và vừa là người học. Quá trình này được ghi hình lại.

- **Đánh giá – Phản hồi:** Giảng viên hướng dẫn cho tất cả SV xem lại giờ dạy trên băng ghi hình (với số lần cần thiết), sau đó tiến hành phân tích, thảo luận, đánh giá ưu điểm và hạn chế của SV.

- **Soạn lại giáo án:** Dựa trên những nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm ở bước 3, người dạy tiến hành soạn lại giáo án.

- **Giảng dạy lại:** SV dạy lại bài học cũ với giáo án mới. Lần dạy này cũng được ghi hình.

- **Đánh giá lại:** SV dạy được giảng viên hướng dẫn và các SV dự giờ đánh giá lại nhằm rút ra kết luận và cách ứng xử phù hợp.

### 3. Kết luận

Có sự chênh lệch khá lớn trong nhận thức về KNDH của SV Trường ĐHNH - ĐHQGHN do việc rèn luyện KNDH cho SVSP Trường ĐHNH chưa được coi trọng đúng mức và các hình thức và phương pháp rèn luyện KNDH cho SVSP Trường ĐHNH còn hạn chế, chưa đạt hiệu quả cao trong việc hình thành năng lực dạy học giáo viên trong tương lai. Cần thiết phải đổi mới hoạt động đào tạo tạo giáo viên ngoại ngữ; trong đó, phải đặc biệt chú trọng đổi mới việc rèn luyện KNDH cho SVSP Trường ĐHNH - ĐHQGHN. Quá trình rèn luyện KNDH cho SVSP cần phải tiến hành theo quy trình, đảm bảo được yêu cầu của quá trình rèn luyện. Quá trình rèn luyện phải được thực hiện theo cách thức để người học phải trực tiếp, tích cực, chủ động tham gia vào rèn luyện KNDH dưới sự giám sát của giảng viên.

PPDH vi mô là một phương pháp phù hợp để rèn luyện KNDH cho SVSP có hiệu quả. Đây là PPDH tiên tiến, được nghiên cứu và áp dụng ở Hoa Kỳ từ thập niên 60 và cho đến nay, nó vẫn được áp dụng rộng rãi trong quá trình rèn luyện KNDH cho SVSP ở nhiều nước trên thế giới và ở Việt Nam. Chúng tôi đã nghiên cứu áp dụng PPDH vi mô nhằm rèn luyện KNDH cho SVSP Trường ĐHNH - ĐHQGHN và đã thu được kết quả ban đầu khả quan.

### Tài liệu tham khảo

- |  |   |
|--|---|
| <p>[1] M.J.Lakshmi, (2009), <i>Microteaching and Propective Teacher</i>, Discovery Publishing House PvtLid, India.</p> <p>[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án Việt - Bỉ, (2010), <i>Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng</i>, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.</p> <p>[3] Từ điển tiếng Việt, (1992), <i>Trung tâm từ điển ngôn ngữ</i>, Hà Nội.</p> <p>[4] Hoàng Anh (chủ biên), (2007), <i>Hoạt động giao tiếp nhân cách</i>, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.</p> | <p>[5] Lê Huy Bá, (2007), <i>Phương pháp luận nghiên cứu khoa học</i>, NXB Giáo dục, Hà Nội.</p> <p>[6] Đỗ Thị Châu, <i>Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tổ chức nghiên cứu khoa học - Một trong những tiêu chí của việc đánh giá chất lượng đào tạo đại học</i>, Đề tài khoa học năm 2010-2012.</p> <p>[7] Trần Thanh Thủy, (2010), <i>Xác định hệ thống kỹ năng dạy học cho sinh viên ngành Sư phạm Địa lí</i>, Báo cáo toàn văn Hội thảo Địa lí Đông Nam Á.</p> |
|--|---|

## INNOVATING METHODS OF TRAINING TEACHING SKILLS FOR PEDAGOGICAL STUDENTS AT FOREIGN LANGUAGE UNIVERSITIES - HANOI NATIONAL UNIVERSITY

### Dao Thi Cam Nhung

University of Languages and International Studies - Vietnam National University, Hanoi  
Pham Van Dong, Cau Giay district, Hanoi, Vietnam  
Email: thanhleulis68@gmail.com

**ABSTRACT:** *Preparing pre-service teachers with pedagogical competence, particularly effective instructional skills, plays an important role in teacher education. In the context of educational reforms, teacher educators need to research and apply a wide range of updated teacher training approaches, meeting the increasing demand of quality teaching. This paper outlines a research project on the training of pre-service teachers/student teachers' instructional skills at the University of Languages and International Studies, Vietnam National University, Hanoi (ULIS - VNU). The author presents key issues of instructional skills, current training programs of pre-service teachers' instructional skills as well as suggestions to improve quality of pre-service teacher education. The author also highlights micro-teaching as an effective approach in training pre-service teachers' instructional skills at ULIS - VNU.*

**KEYWORDS:** Teaching skills; pedagogical students; micro - teaching.